

BÁO CÁO

**Sơ kết hoạt động 06 tháng đầu năm 2018
và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018
của Bệnh viện Sản – Nhi tỉnh**

Phần 1: Tình hình thực hiện công tác 6 tháng đầu năm 2018

I. Kết quả thực hiện 06 tháng đầu năm 2018

1. Công tác khám, chữa bệnh

TT	Chỉ tiêu hoạt động	DVT	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện 06 tháng năm 2018	Tỷ lệ TH/KH (%)
1	Giường kế hoạch	Giường	500		
	Giường thực kê	Giường	506		
2	Tổng số lượt khám bệnh	Lượt người	42.326	25.636	60,56
3	Tổng BN điều trị ngoại trú	Lượt người	10.435	8.208	78,65
4	Tổng BN điều trị nội trú	Lượt người	27.080	20.314	75
5	TS ngày điều trị nội trú	Ngày	147.260	78.700	53,44
6	Tổng số xét nghiệm	Lần	33.660	23.045	68,46
7	Tổng số X-quang	Lần	6.502	4.270	65,67
8	Tổng số siêu âm	Lần	28.560	17.061	59,73
9	Tổng số trung, đại phẫu	Ca	7.400	3.865	52,22
10	Tổng số điện tim	Lần	11.660	6.815	58,44
11	B/quân ngày điều trị nội trú	Ngày	5,4	4	74
12	Công suất SD giường bệnh	%	81	86,48	↑ 5,48

- Hầu hết các khoa, phòng thực hiện tốt và đầy đủ các quy chế chuyên môn và quy trình kỹ thuật.

- Đáp ứng cơ bản nhu cầu khám, chữa bệnh cho nhân dân, chất lượng khám, chữa bệnh ngày càng được cải thiện; tiếp nhận, phân loại và chuyển người bệnh đúng chuyên khoa điều trị.

- Các ca, cấp trực thường xuyên có mặt tại vị trí trực, giải quyết kịp thời các trường hợp cấp cứu, hạn chế thấp nhất những rủi ro trong chuyên môn làm ảnh hưởng đến chất lượng khám, chữa bệnh.

- Tinh thần, thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên y tế đối với người bệnh có nhiều chuyển biến tích cực.

- Một số trường hợp bệnh lý nặng đã được cứu chữa kịp thời như: Hội chứng hít ôi phân su ở trẻ sơ sinh; nhau bám màng; viêm phúc mạc ruột thừa; thai ồng cổ tử cung và nhiều ca cấp cứu thành công từ các tuyến huyện chuyên về.

- Triển khai tổ chức các lớp tập huấn chuyên môn cho đội ngũ cán bộ y tế trong toàn Bệnh viện. Cụ thể:

- An toàn người bệnh;
- An toàn truyền máu;
- Sàng lọc sơ sinh;
- Quy tắc ứng xử;
- Bệnh lý tim mạch ở trẻ sơ sinh;
- Cấp cứu hồi sức;
- Các lỗi Bảo hiểm y tế;
- 5S, y đức;
- Danh mục thuốc nhìn giống nhau, đọc giống nhau (LASA) và biện pháp tránh nhầm lẫn thuốc;
- Kê đơn thuốc theo Thông tư số 52/2017/TT-BYT ngày 29/12/2017 của Bộ Y tế.

- Tổ chức khám bệnh từ thiện cho các sản phụ hàng tuần.

- Tổ chức khám sức khỏe và chứng nhận sức khỏe theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe.

- Hợp tác với Trường Đại học Y Dược Huế triển khai thực hiện sàng lọc trước sinh và sơ sinh.

- Phối hợp với Chi cục Dân số - KHHGD tỉnh Quảng Ngãi thực hiện triệt sản theo Chương trình mục tiêu Y tế - Dân số.

- Phối hợp với Trung tâm Chăm sóc sức khỏe sinh sản tỉnh Quảng Ngãi tổ chức lớp tập huấn “Chăm sóc thiết yếu Bà mẹ, trẻ sơ sinh trong và ngay sau mổ lấy thai” cho đội ngũ cán bộ y tế trong Bệnh viện.

- Hợp tác với Trung tâm đào tạo cấp cứu Y khoa của Trường Đại học Y Dược Huế mở lớp đào tạo Cấp cứu ngừng hô hấp, tuần hoàn cho đội ngũ cán bộ y tế trong Bệnh viện.

- Phối hợp với Quỹ bảo trợ trẻ em khám và phẫu thuật miễn phí cho trẻ em bị khuyết tật Mắt; khám sàng lọc tim bẩm sinh.

- Mời bác sĩ Răng Hàm Mặt của Bệnh viện Răng Hàm Mặt Trung Ương Tp.HCM tham gia phẫu thuật chỉnh hình miễn phí cho các bệnh nhân bị sứt môi, hở hàm ếch tại Bệnh viện.

- Tổ chức bình bệnh án định kỳ 11 lần/tháng nhằm rút kinh nghiệm trong công tác chuyên môn.

- Triển khai thực hiện thành công một số kỹ thuật mới như:

- Phẫu thuật mổ trĩ bằng phương pháp Longo;
- Phẫu thuật thoát vị bẹn nội soi;
- Phẫu thuật lỗ tiểu thấp;
- Phẫu thuật thoát vị hoành;

- Bom surfactant điều trị bệnh màng trong phương pháp INSURE;
- Chăm sóc Kangaroo trẻ non tháng nhẹ cân và rất nhẹ cân;
- Đặt catheter TM rốn và động mạch rốn nuôi dưỡng, điều trị theo dõi huyết động;
- Đóng ống động mạch bằng thuốc (Ibuprofen uống/Paracetamol TM);
- Thở máy xâm lấn và không xâm lấn;
- Ổn định tiền phẫu và chăm sóc, điều trị hậu phẫu bệnh ngoại khoa (tắc tá tràng, ruột xoay bất toàn, không hậu môn);
- Hạ thân nhiệt chủ động điều trị bệnh não thiếu oxy thiếu máu cục bộ.

2. Công tác tổ chức và đào tạo cán bộ

2.1. Nhân lực

- Cập nhật nhân lực đến ngày 15/6/2018 toàn viện có **401** người, trong đó biên chế 203 người, HĐ theo Nghị định 68 là 01 người và 197 người Hợp đồng có thời hạn.

- Tại các khoa đa số thiếu nhân lực Bác sĩ, điều dưỡng, nữ hộ sinh do tình trạng quá tải người bệnh tại các khoa: Sản, Phụ, Cấp cứu đa khoa, Sơ sinh, Nhi nội tổng hợp, Bệnh nhiệt đới, Ngoại.

2.2. Biến đổi nhân lực

- Biên chế:

+ Tăng: 03 người

+ Giảm: 02 người (*Trong đó: 01 người chuyển công tác, 01 người đi học không đến nhận công tác*)

- Hợp đồng có thời hạn

+ Tăng: 22 người

+ Giảm: 10 người (*Trong đó: 02 người chuyển sang biên chế, 07 người xin thôi việc và 01 người tự ý bỏ việc*)

2.3. Chế độ chính sách

- Giải quyết chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật theo từng tháng; các khoản phụ cấp theo lương: ưu đãi nghề, độc hại theo lương, trách nhiệm theo lương cho viên chức, công chức và người lao động toàn viện.

- Giải quyết chế độ ngoài giờ, lương tăng thêm Quý I năm 2018.

- Giải quyết chế độ BHXH và BHYT cho viên chức, công chức và người lao động toàn viện.

- Đã xây dựng và ban hành Quy chế Thi đua - Khen thưởng; Quy chế xếp loại lao động (A,B,C); Quy định Quy tắc ứng xử.

2.4. Công tác đào tạo

Trong 06 tháng đầu năm 2018, Bệnh viện cử đi đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn 90 viên chức là Bác sĩ, Điều dưỡng, Kỹ thuật viên,..., cụ thể:

- Định hướng: 01 Bác sĩ chuyên khoa Giải phẫu bệnh

- Bồi dưỡng chuyên môn ngắn hạn: 17 bác sĩ, dược sĩ.

Trong đó: 02 xét nghiệm huyết học ứng dụng chẩn đoán các bệnh lý huyết học; 02 thực hành ung thư cơ bản; 01 siêu âm sản phụ khoa; 09 quản lý điều dưỡng; 01 chuyên khoa cơ bản chấn thương chỉnh hình khóa 24; 01 nội soi dạ dày tá tràng; 01 kiến tập nội soi dạ dày tá tràng nhi.

- Đào tạo lý luận chính trị cung cấp: 06 viên chức
- Bồi dưỡng liên tục (bồi dưỡng, cập nhật kiến thức): 69 viên chức

Trong đó: 05 Quốc phòng an ninh; 02 tập huấn giảng viên tuyển tỉnh về triển khai Dự phòng lây truyền HIV; 05 nghiệp vụ đầu thầu; 02 hồi sức sơ sinh tại phòng sinh; 02 ôn định trẻ sơ sinh; 01 công tác hành chính khoa hiếm muộn; 02 kỹ thuật bơm tinh trùng vào BTC; 01 chăm sóc sức khỏe sinh sản cho nam giới; 01 tập huấn công tác về quản lý chương trình sàng lọc, chẩn đoán trước sinh, sàng lọc sơ sinh; 02 Y học bào thai nền móng hiện tại và tương lai của chẩn đoán tiền sản; 01 thẩm định tử vong mẹ; 01 siêu âm 3D 4D; 01 tổ chức quản lý phòng xét nghiệm - quản lý nhân sự; 01 khúc xạ; 01 siêu âm mắt; 41 quản lý bệnh viện.

2.5. Bổ nhiệm

Trong 06 tháng đầu năm 2018, bổ nhiệm 01 vị trí - Kế toán trưởng cho Bà Nguyễn Thị Ly Ly.

3. Công tác nghiên cứu khoa học

- Hội đồng khoa học kỹ thuật của bệnh viện đã triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở để đăng ký Sở Y tế phê duyệt; triển khai xây dựng các phác đồ điều trị trong toàn Bệnh viện.

- Duy trì hoạt động của các Hội đồng: Hội đồng thuốc & điều trị; Hội đồng khoa học kỹ thuật; Hội đồng KSNK; Hội đồng Quản lý chất lượng;...

4. Công tác chỉ đạo tuyến

- Bệnh viện được Sở Y tế giao nhiệm vụ thực hiện chỉ đạo tuyến tại Công văn số 857/SYT-NVY ngày 19/4/2018 nhằm nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em. Hiện nay, Bệnh viện đang xây dựng kế hoạch phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để triển khai công tác chỉ đạo tuyến trong thời gian tới.

- Nhằm phát triển kỹ thuật mới, nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ y bác sĩ, Bệnh viện Nhi Đồng 2 - Tp.HCM đã có kế hoạch triển khai hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật phẫu thuật tại Bệnh viện theo Đề án 1816 của Bộ Y tế một số kỹ thuật như:

➤ Gói kỹ thuật sơ sinh

- Công tác điều dưỡng trong chăm sóc trẻ sinh non <1500g;
- Thở máy bảo vệ phổi ở trẻ sinh non;
- Đặt catheter TM trung tâm;
- Đo huyết áp ĐM xâm lấn.

➤ Gói kỹ thuật về Ngoại nhi

- Phẫu thuật hirschprung;
- Phẫu thuật bất sản hậu môn trực tràng;
- Phẫu thuật lỗ tiểu thấp.

5. Công tác phòng bệnh

- Trong 06 tháng đầu năm 2018, tình hình các bệnh dịch không có bất thường.

- Thường xuyên báo cáo số liệu cho TTYT Dự phòng tỉnh.
- Thực hiện tốt việc phân loại và xử lý rác thải theo đúng quy định.

- Triển khai thực hiện tốt các quy trình kỹ thuật vệ sinh bệnh viện, kỹ thuật rửa tay thường quy, quy trình chăm sóc người bệnh.

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch phòng, chống bệnh không lây nhiễm tại các khoa lâm sàng.

- Triển khai thành công dịch vụ tiêm huyết thanh kháng viêm gan B cho trẻ sơ sinh.

6. Hợp tác quốc tế

Duy trì liên kết, hợp tác với Bệnh viện Chung - Ang Hàn Quốc và các tổ chức y tế nước ngoài để học tập và nâng cao trình độ chuyên môn.

7. Công tác quản lý kinh tế của Bệnh viện

- Chi trả các khoản thanh toán chế độ của nhân viên kịp thời.

- Các khoản thu chi hoạt động thường xuyên theo đúng quy định.

- Đã thanh toán phẫu thuật, thủ thuật quý I/2018 và 50% tiền phẫu thuật đến tháng 4/2018 cho nhân viên.

- Thanh toán phụ cấp độc hại hiện vật đến tháng 5/2018.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ theo Nghị định 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ.

- Hoạt động thu - chi (*số liệu ước tính*) cụ thể như sau:

⚡ **Tổng thu: 40.220.563.516 đồng**

Trong đó:

➤ Thu từ BHYT: 30.000.000.000 đồng

➤ Thu từ người bệnh: 10.005.563.516 đồng

➤ Thu từ nhà xe, căn tin: 215.000.000 đồng

⚡ **Tổng chi: 27.395.246.855 đồng**

Trong đó:

➤ Chi thanh toán cá nhân: 6.765.300.271 đồng

➤ Chi nghiệp vụ chuyên môn: 20.482.271.160 đồng

➤ Chi khác: 147.675.424 đồng

8. Công tác khác

8.1. Công tác Dược

- Thực hiện các công tác kiểm kê định kỳ, dự trữ hàng hóa, xuất nhập thuốc đúng các quy định và quy chế của bệnh viện.

- Thực hiện đúng và an toàn quy chế cấp phát và sử dụng thuốc.

- Cơ bản đáp ứng đủ số lượng và chất lượng thuốc cho các khoa, phòng trong toàn viện.

- Thực hiện mua thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao đúng quy định.

- Tham mưu xây dựng danh mục VTYT, hóa chất đấu thầu năm 2018, danh mục thuốc đấu thầu Quốc gia năm 2018.

- Rà soát, giám sát đơn thuốc để phát hiện sai sót kịp thời.

- Cập nhật thông tin về phản ứng có hại của thuốc (ADR) tại các khoa lâm sàng, ghi nhận và báo cáo về Trung tâm DI & ADR Quốc gia khu vực phía Nam.

- Theo dõi, kiểm tra chất lượng và hạn dùng của thuốc, không để thuốc hết hạn sử dụng.

8.2. Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Trong 06 tháng đầu năm 2018, công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn của Bệnh viện ngày càng cải thiện và nâng cao. Cung cấp đầy đủ và kịp thời, đảm bảo chất lượng dụng cụ và đồ vải sạch, tiệt trùng cho toàn bệnh viện.

- Ban hành các quy trình chuyên môn và quy trình hướng dẫn cách ly, phòng ngừa về Kiểm soát nhiễm khuẩn.

- Triển khai thực hiện đúng quy định của Bộ Y tế một số nội dung như: giám sát vệ sinh tay, giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện, giám sát vi sinh không khí, giám sát chất lượng tiệt khuẩn, công tác vệ sinh môi trường và quản lý chất thải, công tác xử lý đồ vải, xử lý và cung cấp dụng cụ đồ vải sạch vô khuẩn.

- Định kỳ, phối hợp với Trung tâm Kiểm soát Bệnh tật tỉnh kiểm tra chất lượng nguồn nước sinh hoạt.

8.3. Công tác Điều dưỡng

- Thực hiện đúng và đầy đủ chức năng, nhiệm vụ của phòng.

- Duy trì công tác kiểm tra, giám sát vệ sinh bệnh viện.

- Duy trì họp Điều dưỡng trưởng, họp Hội đồng người bệnh định kỳ.

- Thường xuyên kiểm tra công tác chăm sóc toàn diện, công tác điều dưỡng tại các khoa lâm sàng.

- Triển khai quy trình thay băng bằng tăm bông tại một số khoa lâm sàng.

- Tập huấn lập kế hoạch chăm sóc bệnh nhân tiền sản giật nặng, sản giật cho tất cả các Điều dưỡng, Nữ hộ sinh.

8.4. Công tác Hành chính - Vật tư & Trang thiết bị y tế

a. Công tác Hành chính

- Triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp hoạt động Cụm an toàn về an ninh trật tự khu vực Bệnh viện tỉnh Quảng Ngãi; công tác an ninh trật tự tương đối ổn định, ngăn chặn được xe dù chèo kéo người bệnh.

- Thực hiện công tác văn thư, lưu trữ thực hiện đúng quy định.

- Công tác vệ sinh tại các khoa, phòng và khuôn viên Bệnh viện bảo đảm xanh, sạch, đẹp.

- Tham mưu giải quyết khiếu nại của người bệnh/người nhà người bệnh đúng quy định.

- Quản lý và sử dụng tốt phương tiện vận chuyển người bệnh.

b. Công tác Vật tư & Trang thiết bị y tế

- Có kế hoạch bảo dưỡng định kỳ các trang thiết bị y tế, kiểm tra hệ thống điện nước, đồng thời sửa chữa các thiết bị hư hỏng kịp thời sử dụng tại các khoa, phòng để không làm gián đoạn công tác chuyên môn của bệnh viện.

- Tổ chức đấu thầu mua sắm hàng hóa đúng quy định các gói thầu: hàng vải, thiết bị tin học, dụng cụ văn phòng, thiết bị y tế, in ấn, dịch vụ vệ sinh, chất rác thải y tế nguy hại theo đúng quy định của Luật Đấu thầu và các văn bản pháp lý có liên quan.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra thiết bị điện tại các khoa, phòng trong bệnh viện.

- Sử dụng và quản lý trang thiết bị y tế hiệu quả, an toàn.

8.5. Công nghệ thông tin

- Thường xuyên duy trì hoạt động ổn định có hiệu quả của hệ thống mạng, hệ thống điện tử, bảo đảm việc kết nối thông tin giữa các khoa, phòng và các cơ quan.

- Tập huấn phần mềm quản lý KCB cho các khoa, phòng thực hiện.

- Thường xuyên cập nhật thông tin website, đăng tải bài về hoạt động của bệnh viện.

8.6. Công tác Kế hoạch tổng hợp, thống kê, báo cáo

a. Công tác Kế hoạch tổng hợp

- Xây dựng lịch trực và kế hoạch công tác trong toàn viện kịp thời, đúng quy định.

- Phổ biến, hướng dẫn khoa Khám Bệnh tổ chức khám sức khỏe định kỳ theo Thông tư số 14/2013/TT-BYT ngày 06 tháng 5 năm 2013 của Bộ Y tế hướng dẫn khám sức khỏe và Quy trình khám bệnh theo Quyết định số 1313/QĐ-BYT ngày 22/4/2012 của Bộ Y tế.

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động và triển khai đến các khoa, phòng của bệnh viện thực hiện.

- Xây dựng Quy trình cấp cứu, Quy trình cấp lại Giấy chứng sinh, Quy trình hướng dẫn Triệt Sản nhằm cải cách các thủ tục hành chính, giảm thiểu thời gian chờ đợi.

- Tổ chức kiểm tra, lưu trữ HSBA và cung cấp HSBA theo đúng quy định.

- Tổng hợp trực, phẫu thuật, thủ thuật cho CBVC kịp thời.

- Xây dựng và ban hành các Quy chế chuyên môn theo quy định của Bộ Y tế để các khoa, phòng thực hiện.

b. Công tác thống kê, báo cáo

Thực hiện thống kê, báo cáo hàng quý, tháng, năm gửi Sở Y tế và các cơ quan khác đúng thời gian quy định và kịp thời.

8.7. Công tác Quản lý chất lượng

- Định kỳ hàng quý tiến hành trưng cầu ý kiến về sự hài lòng của người bệnh/ người nhà người bệnh để khảo sát ý kiến của người bệnh/người nhà người bệnh sau khi sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại Bệnh viện.

- Xây dựng Kế hoạch cải tiến chất lượng bệnh viện năm 2018 nhằm hoàn thiện, nâng cao công tác quản lý chất lượng bệnh viện.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của đội ngũ CB, NVYT hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

- Triển khai mẫu báo cáo sự cố y khoa cho NVYT để kịp thời báo cáo các sự cố y khoa xảy ra đối với người bệnh và NVYT, để đề xuất giải pháp xử lý, khắc phục kịp thời.

- Phối hợp với Công đoàn Bệnh viện triển khai thực hiện ký cam kết “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của đội ngũ CB, NVYT hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

- Thiết kế và in mẫu tờ rơi về phòng, chống các bệnh lây truyền, những điều cần biết về nuôi con bằng sữa mẹ nhằm tuyên truyền, tư vấn, cung cấp những kiến thức cơ bản về chăm sóc sức khỏe, cách phòng chống dịch bệnh cho người dân.

II. Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại

1. Thuận lợi

- Ban Giám đốc bệnh viện thường xuyên quan tâm chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác khám, chữa bệnh.
- Đội ngũ y bác sĩ có trình độ chuyên môn và tâm huyết với nghề, tận tâm với người bệnh.
- Các khoa, phòng luôn phối hợp, hỗ trợ hoàn thành nhiệm vụ.
- Cơ sở vật chất được trang bị tốt, đầy đủ, thuận lợi cho việc vận chuyển và điều trị của người bệnh.

2. Khó khăn, tồn tại

- Một số bất cập trong thanh quyết toán BHYT vẫn còn tồn tại, đặc biệt là việc giám định hồ sơ bệnh án theo quy định có những sai sót khách quan lẫn chủ quan.
- Nhân lực bác sĩ và điều dưỡng còn thiếu nhiều, đặc biệt là bác sĩ Chẩn đoán hình ảnh, Gây mê hồi sức, Ngoại khoa, Sản phụ khoa, Giải phẫu bệnh, nên có lúc chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu khám và điều trị bệnh của người bệnh, việc học tập nâng cao trình độ và triển khai kỹ thuật mới cũng gặp khó khăn.
- Một số khoa thực hiện Quy chế chuyên môn chưa tốt và nghiêm túc: không thường xuyên thăm khám và theo dõi sát người bệnh.
- Chất lượng vệ sinh tại một số khoa chưa được cải thiện.
- Tinh thần, thái độ phục vụ, thái độ ứng xử của một số CBCNV chưa tốt, gây phiền hà cho người bệnh/người nhà người bệnh; thiếu kinh nghiệm trong chuyên môn.
- Dược thuốc, VTYT, hóa chất: một số mặt hàng không trúng thầu, ngoài thầu, số lượng thuốc đấu thầu ít, không đủ đáp ứng cho người bệnh nên ảnh hưởng quá trình điều trị.
- Trang thiết bị y tế, máy móc, dụng cụ,... còn thiếu so với nhu cầu sử dụng cho công tác khám, chữa bệnh.

Phần 2: Phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018

I. Mục tiêu chung

- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2018 Sở Y tế giao.
- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, không để xảy ra sai sót chuyên môn ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng của người bệnh.
- Thực hiện đổi mới phong cách, thái độ phục vụ hướng tới sự hài lòng của người bệnh.
- Triển khai các dịch vụ về khám, chữa bệnh có chất lượng cao, ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến mới vào chẩn đoán và điều trị có hiệu quả cho người bệnh.

II. Nhiệm vụ cụ thể

1. Công tác khám, chữa bệnh

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 1313/QĐ-BYT của Bộ Y tế về quy trình khám, chữa bệnh của Bộ Y tế nhằm giảm thời gian chờ khám bệnh, giảm phiền hà và gia tăng sự hài lòng của người bệnh, đặc biệt là người bệnh BHYT.
- Tăng cường sử dụng thuốc an toàn, hợp lý, cung cấp thuốc cho người bệnh đúng quy định.

- Nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc và điều trị trẻ rất nhẹ cân (1000- <1500g), tiến tới điều trị trẻ cực nhẹ cân (<1000g).

- Triển khai một số kỹ thuật mới chuyên sâu:

+ Đối với lĩnh vực Phụ khoa: điều trị nội khoa sa tạng chậu (đặt pessary); lọc rửa tinh trùng bơm vào buồng tử cung; điều trị phẫu trị và hóa trị một số bệnh ung thư; phẫu thuật u vú; đồng thời tiếp tục hoàn thiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi ổ chậu, chú ý đến phẫu thuật nội soi cắt tử cung lớn, theo tử cung sa vào mồm nhô, nội soi các bệnh ung thư ổ chậu để tạo thương hiệu **“phẫu thuật ổ chậu”**.

+ Đối với lĩnh vực Nhi sơ sinh: bơm surfactant phương pháp LISA; Đo huyết áp động mạch xâm lấn; Đặt catheter tĩnh mạch trung tâm từ ngoại vi PICC.

+ Đối với lĩnh vực Chẩn đoán hình ảnh và TDCN: chụp nhũ ảnh, HSG, nội soi, điện não, điện tim.

- Nâng cao công suất sử dụng giường bệnh tại các khoa lâm sàng, giảm tỷ lệ chuyển tuyến và bệnh nặng xin về.

- Tuyệt đối thực hiện đúng các quy chế chuyên môn, quy trình kỹ thuật, tuân thủ điều trị theo phác đồ đã được xây dựng trong khám và điều trị.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá việc thực hiện các quy chế chuyên môn và chỉ đạo của cấp trên, hạn chế tối đa các sai sót; theo dõi và báo cáo đầy đủ các sự cố, sai sót chuyên môn ở cấp khoa và toàn bệnh viện.

- Đẩy mạnh việc thực hiện các kỹ thuật lâm sàng và cận lâm sàng theo phân tuyến kỹ thuật, đồng thời xem xét thực hiện thêm một số kỹ thuật vượt tuyến để phục vụ nhu cầu người bệnh.

- Chấn chỉnh hoàn thiện công tác khám, chữa bệnh BHYT, hạn chế vượt trần, vượt quỹ; đồng thời phối hợp với cơ quan BHXH tỉnh trong công tác thanh toán BHYT nhằm đảm bảo quyền lợi cho người bệnh tham gia BHYT tại bệnh viện.

- Nâng cao tinh thần thái độ phục vụ, kỹ năng giao tiếp, làm tăng sự hài lòng của người bệnh, giảm phiền hà.

- Tăng cường hiệu quả công tác tư vấn và giáo dục sức khỏe cho người bệnh trong quá trình khám và điều trị.

- Duy trì thực hiện bình bệnh án rút kinh nghiệm chuyên môn định kỳ 1 lần/tháng.

- Triển khai tư vấn chế độ ăn bệnh lý, tư vấn dinh dưỡng cho người bệnh tại một số khoa có nhu cầu.

- Sửa chữa, cải tạo, mở rộng, thành lập một số khoa, phòng của Bệnh viện như: hệ thống cửa tự động bằng cảm ứng chạm tay tại khoa Hồi sức tích cực & Chống độc, khoa Cấp cứu đa khoa, khoa Nhi sơ sinh, phòng Sanh - khoa Sản để chống nhiễm khuẩn, đảm bảo an ninh trật tự; Lót chì phòng X.Quang; xây dựng Nhà giặt; Đơn nguyên vô sinh.

- Xây dựng danh mục kỹ thuật theo Thông tư số 15/2018/TT-BYT ngày 30/5/2018 của Bộ Y tế thay thế Thông tư liên tịch số 37/2015/TTLT-BYT-BTC ngày 29 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế - Bộ Tài chính.

2. Công tác đào tạo

- Tổ chức học tập đào tạo tại chỗ cho cán bộ y tế trong Bệnh viện.
- Tổ chức hướng dẫn thực hành cho cán bộ y tế, sinh viên thực tập đến thực hành tại Bệnh viện.
- Xem xét điều động, phân bổ cán bộ phù hợp với năng lực, sở trường và chức năng, nhiệm vụ của các khoa, phòng.
- Cử cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn chuyên môn để nâng cao trình độ và học tập kinh nghiệm.
- Đề xuất Sở Y tế tăng cường, bổ sung thêm bác sĩ cho Bệnh viện để thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh cho người dân; đồng thời phát triển một số chuyên môn kỹ thuật khác.

3. Nghiên cứu khoa học

- Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở do Sở Y tế phê duyệt;
- Hội đồng Khoa học kỹ thuật tiếp tục hoàn thiện và phê duyệt các phác đồ điều trị để triển khai thực hiện trong toàn Bệnh viện.

4. Công tác Chỉ đạo tuyến

- Phối hợp với các đơn vị trực thuộc Sở Y tế để triển khai công tác chỉ đạo tuyến trong thời gian tới nhằm nâng cao năng lực chăm sóc sức khỏe sinh sản bà mẹ, trẻ sơ sinh và trẻ em.
- Phối hợp với các Bệnh viện tuyến trên hỗ trợ chuyên môn và chuyển giao kỹ thuật tại Bệnh viện theo Đề án 1816 của Bộ Y tế.

5. Công tác phòng bệnh

- Chủ động trong công tác phòng bệnh, không chế dịch ngay từ đầu, đảm bảo các thuốc, dịch truyền, vật tư y tế, hóa chất, ... phục vụ người bệnh.
- Báo cáo kịp thời, chính xác, đầy đủ về Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh các trường hợp bệnh truyền nhiễm, bệnh dịch.
- Tuyên truyền giáo dục sức khỏe cho người bệnh nội trú trong khi chăm sóc người bệnh và thông qua các buổi họp Hội đồng người bệnh.
- Thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh tại Bệnh viện theo quy định của Bộ Y tế và chỉ đạo của cơ quan cấp trên.
- Tiếp nhận và điều trị hiệu quả các trường hợp dịch bệnh, cách ly phòng tránh lây nhiễm xử lý chất thải đúng quy định.
- Có phương án sẵn sàng phòng chống thiên tai, thảm họa, cấp cứu hàng loạt.
- Tăng cường quản lý chặt chẽ, xử lý an toàn, hiệu quả chất thải y tế và tuân thủ đúng quy định.

6. Hợp tác quốc tế: Tiếp tục duy trì và mở rộng các mối quan hệ quốc tế.

7. Quản lý kinh tế trong Bệnh viện

- Quản lý và sử dụng các nguồn vốn Ngân sách nhà nước, viện phí và các nguồn kinh phí khác đảm bảo minh bạch theo đúng quy định.
- Hoạt động tài chính có hiệu quả, phấn đấu tăng doanh thu và thực hiện các hoạt động dịch vụ đúng quy định.
- Tổ chức thu viện phí đúng quy định, thuận lợi cho người bệnh.

- Xây dựng dự toán thu chi ngân sách năm 2019.

8. Công tác khác

8.1. Công tác Hành chính - Vật tư & trang thiết bị y tế

a. Công tác Hành chính

- Tăng cường kiểm tra, nhắc nhở việc vệ sinh chung để duy trì cơ sở vật chất Bệnh viện luôn sạch đẹp và tránh lãng phí việc sử dụng các thiết bị điện lạnh, thiết bị vệ sinh.

- Tăng cường đảm bảo công tác an ninh trật tự trong Bệnh viện.

- Đảm bảo cung cấp kịp thời các thiết bị thiết yếu khi các khoa, phòng đề xuất để phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh.

b. Công tác Vật tư & trang thiết bị y tế

- Đề xuất mua sắm bổ sung trang thiết bị y tế chuyên sâu như máy MRI, CT và một số máy móc chuyên dụng khác để kịp thời chẩn đoán và điều trị toàn diện cho người bệnh.

- Nâng cao công tác sửa chữa, bảo trì, bảo dưỡng trang thiết bị, sửa chữa kịp thời không làm ảnh hưởng đến công tác khám và điều trị.

- Thường xuyên bảo dưỡng định kỳ các thiết bị y tế, cố gắng thực hiện đúng công suất và công năng sử dụng của thiết bị.

- Trang thiết bị y tế, máy móc của Bệnh viện được quản lý tốt, sử dụng tiết kiệm, đúng định mức.

- Mua sắm trang thiết bị y tế theo đúng quy định của Luật đấu thầu.

8.2. Công tác Dược

- Đảm bảo công tác cung ứng thuốc cho điều trị, không để thiếu các loại thuốc thiết yếu, thường xuyên kiểm tra việc sử dụng hợp lý và an toàn về thuốc, nhất là các loại thuốc hướng thần, gây nghiện.

- Xây dựng danh mục thuốc, hóa chất, vật tư y tế tiêu hao theo danh mục đấu thầu đã được phê duyệt.

- Tăng cường công tác Dược lâm sàng: tham gia bình bệnh án, bình toa thuốc, hội chẩn khi có yêu cầu; thông tin, tư vấn sử dụng thuốc khu vực ngoại trú.

- Thực hiện kê đơn thuốc trên phần mềm KCB để quản lý việc bán thuốc của Nhà thuốc thuận lợi.

- Tăng cường công tác thông tin thuốc, cảnh giác dược.

- Ban hành các quy trình chuyên môn về cấp phát thuốc; quy trình kiểm tra, quản lý thuốc tử trực khoa lâm sàng; quy trình bảo quản, nhập xuất, pha chế thuốc,...

- Phối hợp với Tổ công nghệ thông tin thực hiện báo cáo nhập - xuất - tồn kịp thời, đúng quy định.

8.3. Công tác Quản lý chất lượng

- Cải tiến chất lượng Bệnh viện theo bảng điểm chất lượng Bệnh viện của Bộ Y tế.

- Nghiên cứu chất lượng tại khoa Sản và khoa Khám bệnh, làm cơ sở để xây dựng Đề án cải tiến chất lượng bệnh viện tại khoa Sản và khoa Khám bệnh.

- Tiếp tục trung tâm ý kiến về sự hài lòng của người bệnh/người nhà người bệnh khi sử dụng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh tại bệnh viện.

- Triển khai mẫu phiếu khảo sát ý kiến của nhân viên y tế (NVYT) đối với môi trường làm việc, với lãnh đạo trực tiếp, với đồng nghiệp và sự hài lòng của NVYT đối với chế độ, chính sách của Bệnh viện dành cho CBVC, người lao động.

- Hoàn chỉnh sổ sách, hồ sơ để chuẩn bị cho công tác kiểm tra chất lượng bệnh viện vào cuối năm.

8.4. Công tác Xét nghiệm

- Tăng cường, nâng cao chất lượng xét nghiệm, không để thiếu hóa chất thực hiện xét nghiệm cho người bệnh.

- Tham gia các chương trình ngoại kiểm.

8.5. Công tác Kiểm soát nhiễm khuẩn

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác kiểm soát nhiễm khuẩn, đồng thời triển khai xây dựng mạng lưới kiểm soát nhiễm khuẩn trong toàn Bệnh viện.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác nhiễm khuẩn tại các khoa, phòng để xử lý và có biện pháp chấn chỉnh kịp thời.

- Tăng cường thực hiện tốt và quản lý chặt chẽ chất thải rắn y tế, nước thải y tế theo đúng quy định của Bộ Y tế.

8.6. Công tác Điều dưỡng

- Tiếp tục xây dựng các quy trình, bảng kiểm, tiêu chí liên quan đến hoạt động chăm sóc, kiểm tra, giám sát của điều dưỡng.

- Tăng cường tư vấn, giáo dục sức khỏe cho người bệnh/người nhà người bệnh hiệu quả.

- Duy trì thực hiện tốt công tác chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc người bệnh toàn diện.

III. Tổ chức thực hiện

Căn cứ phương hướng nhiệm vụ 06 tháng năm 2018, trưởng các khoa, phòng trong toàn viện phối hợp thực hiện một cách đồng bộ và hiệu quả.

Trên đây là Báo cáo sơ kết hoạt động 06 tháng đầu năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2018.

Bệnh viện Sản - Nhi tỉnh kính báo./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (b/cáo);
- GD, các PGD BVSNS;
- Các khoa, phòng;
- Lưu: VT, KH. TH. ✓

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Tuyên